TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 175 /2017/QĐST-HNGĐ	*Thị xã G, ngày 19 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 136/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2017, giữa:

1. *Nguyên đơn*: **Cao Bửu L**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: B1/6B/6 Ấp H, xã Đ, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn*: **Bùi Thị Châu N,** sinh năm: 1994;

Địa chỉ: ấp S, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Cao Bửu L và chị Bùi Thị Châu N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Bửu L và chị Bùi Thị Châu N.

- Về con chung: Anh L và chị N có 01 con chung tên Cao Thị Anh T, sinh ngày 19/5/2012. Chị N được trực tiếp nuôi cháu Anh T, anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị N chưa yêu cầu.

Anh L được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí: Anh L tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 41763 ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G nên anh L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân TXG;
- Chi cục thi hành án dân sự TXG;
- UBND xã Đ, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự :
- Lưu hồ sơ vụ án.

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU